

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TCN23B**

Năm học: **24-25**

Mã MH/MĐ: **MH02011**

Học kỳ: **01**

Tên MH/MĐ: **Bệnh chó mèo**

Số TC: **2**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2356201203552	Đỗ Duy	Anh	11/03/2008				7	7.5	8.0			6.5		6.9
2	2356201203553	Nguyễn Thị Bích	Chi	13/11/2008				7	7.5	7.5			9.5		8.7
3	2356201203554	Đoàn Vũ Hương	Giang	18/11/2008				0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
4	2356201203555	Huỳnh Minh	Khang	16/04/2008				7	8.0	6.5			7.5		7.4
5	2356201203558	Nguyễn Lê Huỳnh An	Kỳ	15/05/2008				7	8.5	7.5			9.0		8.5
6	2356201203559	Lê Thị Thanh	Nga	25/04/2008				7.5	8.5	8.0			9.5		8.9
7	2356201203560	Đinh Nguyễn Ngọc Trúc	Ngân	20/04/1990				9	8.5	8.5			9.5		9.1
8	2356201203561	Trần Phát	Sang	16/11/2004				7.5	7.5	8.0			9.3		8.7
9	2356201203562	Nguyễn Tô Thị Trúc	Thanh	07/09/2008				7	7.5	8.0			2.3	5.0	6.0
10	2356201203563	Ngô Chí	Thắng	21/05/2008				7	8.5	6.0			5.5		6.2
11	2356201203564	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	10/10/2008				6	8.5	7.5			4.0	5.0	6.0
12	2356201203565	Lê Ngọc Bảo	Trân	07/07/2008				6	7.5	8.5			6.5		6.9
13	2356201203566	Bùi Thanh	Tuấn	11/12/2005				8.5	8.0	8.0			9.0		8.6
14	2356201203568	Trịnh Thị Phi	Yến	06/01/2008				0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0

Châu Đốc, ngày 5 tháng 3 năm 2025

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Hữu Tam